

**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI SƠN LÊ NGUYỄN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI SƠN LÊ NGUYỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3502287714

**3. Ngày thành lập:** 24/08/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

4H Tôn Thất Tùng, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                            | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                         | 2592        |
| 2.  | Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp                                                               | 0130        |
| 3.  | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                          | 5210        |
| 4.  | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                                         | 4661        |
| 5.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                  | 4662        |
| 6.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                              | 4663(Chính) |
| 7.  | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                            | 4742        |
| 8.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh | 4752        |
| 9.  | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh          | 4753        |
| 10. | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                           | 3312        |
| 11. | Xây dựng nhà các loại                                                                                | 4100        |
| 12. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ                                                            | 4210        |
| 13. | Xây dựng công trình công ích                                                                         | 4220        |
| 14. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                           | 4290        |
| 15. | Phá dỡ                                                                                               | 4311        |
| 16. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                    | 4312        |
| 17. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                | 4321        |
| 18. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                                      | 4322        |
| 19. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                       | 4329        |
| 20. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                       | 4330        |
| 21. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                  | 4390        |
| 22. | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác                                                                  | 4511        |
| 23. | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác                                                       | 4520        |
| 24. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác                                   | 4530        |
| 25. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                       | 4933        |
| 26. | Vệ sinh chung nhà cửa                                                                                | 8121        |
| 27. | Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan                                                                | 8130        |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên   | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ(%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | LÊ THANH ĐẠT     | Thôn Phú Mỹ, Xã Tây Phú, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam                     | 1.400.000.000         | 28,00    | 211692452                                                                                                                                         |         |
| 2   | ĐOÀN NGỌC ĐỒNG   | Thôn Phú Mỹ, Xã Tây Phú, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam                     | 1.400.000.000         | 28,00    | 211879508                                                                                                                                         |         |
| 3   | PHẠM BÁ HẢI      | Thôn 4, Xã Ea Hu, Huyện Cư Kuin, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam                              | 750.000.000           | 15,00    | 241158612                                                                                                                                         |         |
| 4   | NGUYỄN THÁI BÌNH | Thôn Phú Mỹ, Xã Tây Phú, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam                     | 1.450.000.000         | 29,00    | 211644765                                                                                                                                         |         |

#### 8. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: LÊ THANH ĐẠT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 07/01/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 211692452

Ngày cấp: 25/06/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Thôn Phú Mỹ, Xã Tây Phú, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

183C302 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu